



CÔNG TY CP – TỔNG CÔNG TY NƯỚC – MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG
TRUNG TÂM QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Địa chỉ: Số 138 - Đường Lý Tự Trọng - Phường Thủ Dầu Một, TP. Hồ Chí Minh

ĐT TTQLCLN: 0274.3883522 - Fax: 0274.3883522

Website: www.biwase.com.vn

Email: ptnctnmtbd@gmail.com.



KẾT QUẢ GIÁM SÁT CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH HÀNG NGÀY
TẠI CÁC CHI NHÁNH

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
08/06/2026	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,92 – 7,04	0,16	0,52 – 0,72
		Dĩ An 2	6,73 – 6,75	0,19 – 0,20	0,68 – 0,74
	CNCN Khu Liên Hợp		6,86 – 7,26	0,22 – 0,28	0,45 – 0,60
	CNCN Nam Tân Uyên		6,89 – 7,22	0,20	0,48 – 0,61
	CNCN Thủ Dầu Một		6,53 – 6,68	0,07 – 0,13	0,13 – 0,58
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,16 – 7,24	0,26 – 0,28	0,27 – 0,39
09/06/2026	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,98 – 7,04	0,16	0,49 – 0,57
		Dĩ An 2	6,73 – 6,76	0,20 – 0,21	0,74 – 0,79
	CNCN Khu Liên Hợp		6,90 – 7,18	0,21 – 0,28	0,45 – 0,61
	CNCN Nam Tân Uyên		7,06 – 7,23	0,20	0,52 – 0,63
	CNCN Thủ Dầu Một		6,60 – 6,81	0,14 – 0,20	0,45 – 0,70
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,20 – 7,24	0,27 – 0,30	0,33 – 0,37
10/06/2026	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,97 – 7,06	0,16	0,49 – 0,54
		Dĩ An 2	6,75	0,21	0,71 – 0,79
	CNCN Khu Liên Hợp		6,85 – 7,28	0,21 – 0,28	0,45 – 0,52
	CNCN Nam Tân Uyên		7,11 – 7,23	0,20	0,70 – 0,76
	CNCN Thủ Dầu Một		6,27 – 6,84	0,14 – 0,25	0,40 – 0,58
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,21 – 7,23	0,28 – 0,30	0,36 – 0,37

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
11/06/2026	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,03 – 7,11	0,16	0,47 – 0,60
		Dĩ An 2	6,75 – 6,82	0,21 – 0,38	0,66 – 0,71
	CNCN Khu Liên Hợp		6,90 – 7,31	0,22 – 0,29	0,45 – 0,63
	CNCN Nam Tân Uyên		7,10 – 7,21	0,20	0,67 – 0,76
	CNCN Thủ Dầu Một		6,64 – 6,74	0,16 – 0,28	0,22 – 0,69
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,20 – 7,24	0,29 – 0,32	0,35 – 0,37
12/06/2026	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,99 – 7,06	0,16	0,46 – 0,55
		Dĩ An 2	6,75 – 6,82	0,21 – 0,28	0,68 – 0,69
	CNCN Khu Liên Hợp		6,98 – 7,32	0,23 – 0,28	0,45 – 0,56
	CNCN Nam Tân Uyên		7,14 – 7,23	0,20	0,70 – 0,76
	CNCN Thủ Dầu Một		6,58 – 7,06	0,13 – 0,20	0,30 – 0,84
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,24 – 7,27	0,28 – 0,32	0,38 – 0,40
13/06/2026	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,07 – 7,17	0,16	0,45 – 0,52
		Dĩ An 2	6,75 – 6,78	0,21 – 0,23	0,68 – 0,69
	CNCN Khu Liên Hợp		6,99 – 7,35	0,23 – 0,28	0,45 – 0,60
	CNCN Nam Tân Uyên		7,11 – 7,22	0,20	0,66 – 0,72
	CNCN Thủ Dầu Một		6,83 – 7,03	0,14 – 0,19	0,25 – 0,73
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,23 – 7,26	0,31 – 0,32	0,36 – 0,38